KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 7

**(Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 26/10/2024)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ/ Ngày / Buổi | | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI  21/10/2024 | Sáng | SHTT  Toán  Anh văn  Anh văn  Anh văn | 19  31 | Chào mừng ngày Phụ nữ Việt nam 20–10  Bảng chia 6 |
| Chiều | Tiếng Việt  Tiếng Việt | 43  44 | Bài đọc 1: Ngưỡng cửa.  Từ có nghĩa giống nhau. |
| BA  22/10/2024 | Sáng | Toán  Mĩ Thuật  Tiếng Việt  HĐTN | 32  7  45  20 | Bảng chia 6 tt  Bài 4: Đồ vật trong gia đình  Bài viết 1: Ôn chữ viết hoa: E, Ê  Sở thích của em |
| TƯ  23/10/2024 | Sáng | Toán  TN-XH  Công nghệ  Tiếng Việt  Anh văn | 33  13  7  46 | Giảm một số đi một số lần.  Truyền thống trường em  Bài 3: Sử dụng quạt điện  Trao đổi: Gọi và nhận điện thoại. |
| Chiều | Đạo đức  *GDTC* | 7  13 | Bài 3: Em quan tâm hàng xóm, láng giềng +GDLTCM  *Ôn động tác đi đều; học động tác đứng lại.* |
| SÁU  25/10/2024 | Sáng | Tiếng Việt  Tiếng Việt  GDTC  *Âm nhạc*  Toán | 47  48  14  7  34 | Bài đọc 2: Cha sẽ luôn ở bên con.  Câu hỏi.  *Ôn động tác đi đều, đứng lại.*  Thường thức âm nhạc-Câu chuyện âm nhạc: Tiếng sáo kì diệu.  Vận dụng: Trình bày bài hát Quốc ca Việt Nam theo cách hát lĩnh xướng và hòa giọng.  Bảng chia 7 |
| BẢY  26/10/2024 | Sáng | Toán  Tiếng Việt  TN-XH  HĐTN  TLHĐ  Tin | 35  49  14  21 | Bảng chia 7 TT  Bài viết 2: Kể chuyện em và người thân.  Truyền thống trường em tt  Tham gia trò chơi yêu thích |

Tổ trưởng Ngày 18 tháng 10 năm 2024



Trương Thị Liễu *Nguyễn Thị Mỹ Hằng*

**TUẦN 7**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 19 **CHỦ ĐỀ: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Sinh hoạt dưới cờ**: Chào mừng ngày Phụ nữ Việt nam 20–10

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện các hoạt động hướng đến chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20 - 10.

- Phát huy những điểm riêng đáng quý và rèn luyện bản thân ngày một tốt hơn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức học tập, chăm chỉ, sáng tạo, có trách nhiệm làm việc nhóm, biết yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

- Vui vẻ, hòa đồng, gắn kết với các thành viên trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | 1. **Khởi động:**   \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Vui đến trường” để khởi động  bài học.  - GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **2. Khám phá***:*  \* Mục tiêu:  HS được định hướng để chuẩn bị các hoạt động đầu tuần với nội dung thể hiện tình cảm với bà, mẹ, cô giáo, các bạn nữ… để chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20 - 10.  \* Cách tiến hành:  - Nhà trường triển khai các hoạt động hướng đến chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20 - 10 theo gợi ý sau:  + Tổ chức cho HS biểu diễn một số tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam.  + Nghe nói chuyện về ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam.  + Nghe kể chuyện về những tấm gương phụ nữ Việt Nam tiêu biểu.  + Tổ chức trò chơi *Hái hoa dân chủ* tìm hiểu về ngày Phụ nữ Việt Nam.    **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập để tìm hiểu về chủ đề “***Sở thích của em”***  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS chú ý theo dõi, lắng nghe.   * HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 31**

**Bài 19: Bảng chia 6 (tiết 1) – Trang 42**

Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hình thành được bảng chia 6 và tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 6.

- Bước đầu thuộc bảng chia 6.

- Vận dụng được Bảng chia 6 để tính nhẩm

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, bộ đồ dùng học Toán.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Giúp ong về tổ” để khởi động bài học.  + Câu 1: 5 x 6 = ...  A. 30 B. 24 C. 20 D. 35  + Câu 2: 36 : 4 =  A. 6 B. 7 C. 8 D. 9  + Câu 3: 0 : 7 = .....  A. 1 B. 0 C. 7 D. 10  + Câu 4: Có 6 hộp bút, mỗi hộp có 4 cái. Vậy có tất cả…. cái bút:  A. 2 B. 10 C. 24 D. 20  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  + Cho HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh: Mỗi khoang chở 6 người, 30 người cần lên mấy khoang. Như vậy, cần bao nhiêu khoang mới chở hết 30 người? | - HS tham gia trò chơi  - Trả lời  + Câu 1: A  + Câu 2: D  + Câu 3: B  + Câu 4: C  + HS trả lời thảo luận nhóm.  Ta có: 6 x 5 = 30; 30 : 6 = 5. Vậy cần 5 khoang mới chở hết số người.  - HS lắng nghe. |
| **10ph** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **-** Mục tiêu:  - Hình thành được bảng chia 6.  - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **a) Hình thành bảng chia 6**  - GV cho HS đọc lại bảng nhân 6 cùng lúc đó GV chiếu bảng nhân 6 lên màn hình.  - GV chiếu lên mản hình 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên màn hình và hỏi:  + Lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy?  + Hãy viết phép tính tương ứng với với 6 được lấy 1 lần bằng 6.  + Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn, biết mỗi tấm có 6 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa?  + Vậy 6 chia 6 được mấy?  - Viết lên bảng 6 : 6 = 1 và yêu cầu HS đọc phép nhân, phép chia vừa lập được.  - Chiếu lên màn hình 2 tấm bìa và nêu bài tập:  Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn.  + Hỏi 2 tấm bìa như thế có tất cả bao nhiêu chấm tròn?  + Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có trong cả hai bìa?  + Tại sao em lại lập được phép tính này?  + Trên tất cả các tấm bìa có 12 chấm tròn, biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy lập phép tính để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu.  + Vậy 12 chia 6 bằng mấy?  - Chiếu lên phép tính 12 : 6 = 2, sau đó cho cả lớp đọc 2 phép tính nhân, chia vừa lập được.  + Em có nhận xét gì về phép tính nhân và phép tính chia vừa lập?  - Tương tự như vậy dựa vào bảng nhân 6 các em lập tiếp bảng chia 6.  **b) Học thuộc bảng chia 6**  - GV cho HS đọc bảng chia 6  + Yêu cầu HS tìm điểm chung của các phép tính chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về các số bị chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về kết quả của các phép chia trong bảng chia 6?  - GV cho HS chơi: “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 6.  - GV nhận xét, đánh giá, chuyển HĐ | - Quan sát.  - 6 lấy 1 lần bằng 6.  - Viết phép tính: 6 x 1 = 6.  - Có 1 tấm bìa.  - Phép tính 6 : 6 = 1 (tấm bìa).  - 6 chia 6 bằng 1.  - HS đọc.  6 nhân 1 bằng 6.  6 chia 6 bằng 1.  - Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 2 tấm bìa như thế có 12 chấm tròn.  - Phép tính 6 x 2 = 12.  - Vì mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn lấy 2 tấm bìa tất cả. Vậy 6 được lấy 2 lần, nghĩa là 6 x 2.  - Có tất cả 2 tấm bìa.  - Phép tính 12 : 6 = 2 (tấm bìa).  - 12 chia 6 bằng 2.  - Đọc phép tính:  6 nhân 2 bằng 12.  12 chia 6 bằng 2.  - Phép nhân và phép chia có mối quan hệ ngược nhau: Ta lấy tích chia cho thừa số 6 thì được thừa số kia.  - HS tự lập bảng chia 6.  - Cả lớp đọc đồng thanh bảng chia 6.  - Các phép chia trong bảng chia 6 đều có dạng một trong số chia cho 6.  - Đọc dãy các số bị chia 6, 12, 18,…và rút ra kết luận đây là dãy số đếm thêm 6, bắt đầu từ 6.  - Các kết quả lần lượt là: 1, 2, 3, …, 10.  - HS tự đọc nhẩm để học thuộc lòng bảng chia 6  - HS chơi trò chơi. |
| **20** | **3. Luyện tập, thực hành**  - Mục tiêu:  + Củng cố bảng chia 6.  + Củng cố mối quan hệ của phép nhân và phép chia.  - Cách tiến hành: | |
|  | - HS làm bài cá nhân.  - Cho HS thảo luận nhóm bàn.  - HS chia sẻ trước lớp.  - GV hỏi HS: Tại sao khi đã biết 6x2=12 có thể ghi kết quả 12:6 và 12:2.  - Các trường hợp khác tương tự.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS làm bài cá nhân  - Chia sẻ cặp đôi.  - Chia sẻ trước lớp bài làm.  6x2=12 6x7=42 6x9=54  12:6=2 42:6=7 54:6=9  12:2=6 42:7=6 54:9=6  - Khi đã biết 6x2=12 có thể ghi ngay 12:6=2 và 12:2=6, vì nếu lấy tích chia thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| **5ph** | **4. Vận dụng**  - Mục tiêu:  + Củng cố bảng chia 6.  + Học thuộc được bảng chia 6.  - Cách tiến hành: |  |
|  | - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi : Tìm nhà cho mây, nối nhanh hai phép tính có cùng kết quả.  + Chia lớp thành 4 đội, chơi theo hình thức tiếp sức.  - Nhận xét tiết học  - Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia chơi. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ...........................................................................................................................  ...........................................................................................................................  ........................................................................................................................... | |

**TUẦN 7**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 43,44 **CHỦ ĐIỂM: MÁI ẤM GIA ĐÌNH**

**Bài 1: NGƯỠNG CỬA (T1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 21 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinhđịa phương dễ viết sai (nơi ấy, lúc nào, xa tắp,...)

- Biết ngắt nhịp đúng giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Ngưỡng cửa là nơi thân quen với mọi người trong gia đình, là nơi chúng ta bắt đầu đến trường và đi xa hơn nữa.

- Nhận biết từ ngữ có nghĩa giống nhau; đặt câu với những từ này.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

+ Biết chia sẻtình cảm yêu quý ngôi nhà và gia đình của mình.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý ngôi nhà và gia đình của mình.

-Phẩm chất nhân ái: Biết trân trọng ngôi nhà mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  35p  20p  10p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  Cách tiến hành:  - GV cho HS xem video “Cả nhà thương nhau”  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (nơi ấy, lúc nào, xa tắp, ...)  - Biết ngắt nhịp đúng giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài.  - Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Ngưỡng cửa là nơi thân quen với mọi người trong gia đình, là nơi chúng ta bắt đầu đến trường và đi xa hơn nữa.  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.  + Biết chia sẻ tình cảm yêu quý ngôi nhà và gia đình của mình.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Giọng nhẹ nhàng, tình cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng đúng giữa các dòng thơ, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ. Nhấn giọng, gây ấn tượng với những từ ngữ gợi tả, từ ngữ chỉ hành động: tấm bé, đi men, cũng vội, cũng vui,…; đọc chậm rãi ở cuối câu.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia khổ: (4khổ)  + Khổ 1: Từ đầu đến *đi men.*  + Khổ 2: Tiếp theo cho đến *cũng vui*.  + Khổ 3: Tiếp theo cho đến *tôi đi*.  + Khổ 4: Còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó: nơi ấy, lúc nào, xa tắp, ...)  -Luyện đọc từng dòng thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp bài, mỗi HS đọc 2 dòng thơ  *-* Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 4.  Chú ý ngắt nghỉ đúng khổ thơ:  *Nơi bố mẹ/ ngày đêm*  *Lúc nào qua/ cũng vội*  *Nơi bạn bè/ chạy tới*  *Thường lúc nào/ cũng vui. //*  *Nơi ấy/ đã đưa tôi*  *Buổi đầu tiên/ đến lớp*  *Nay con đường/ xa tắp*  *Vẫn đang chờ/ tôi đi. //*  - GV nhận xét các nhóm.  -Hướng dẫn HS giải nghĩa các từ: ngưỡng cửa, dắt vòng đi men.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Qua bài thơ, em thấy ngưỡng cửa gắn bó với mỗi người như thế nào?.  - GV chốt: ***Ngưỡng cửa gắn bó với mỗi người từ tấm bé, chứng kiến mọi vui buồn của mỗi người. Tác giả bài thơ rất yêu quý ngưỡng cửa nhà mình.***  **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Nhận biết từ ngữ có nghĩa giống nhau; đặt câu với những từ này.  ***1. Tìm từ ngữ có nghĩa giống các từ ngữ dưới đây:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài BT1.  - GV yêu cầu HS tự làm vào VBT -> Chia sẻ nhóm đôi.  - GV gọi HS trình bày.  - GV mời HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt câu trả lời đúng.  ***2. Đặt câu với một từ ngữ vừa tìm được.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài BT2  - GV yêu cầu HS tự làm vào VBT  - GV mời HS trình bày.  - GV chiếu bài của 1 số HS.  - GV nhận xét tuyên dương, giúp HS chữa câu nếu cần  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Hằng ngày, từ ngưỡng cửa nhà mình em đi những đâu?  + Em hiểu thế nào là ngưỡng cửa?  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | HS vận động theo bài hát  - HS lắng nghe.  - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  -HS dựa gợi ý SGK trả lời  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - 1 -2 HS nêu theo suy nghĩ của mình.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS tự làm -> Chia sẻ với bạn  - Một vài HSviết trên bảng lớp:  - 2-3 HS nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài  - HS làm VBT.  - Một số HS đọc câu của mình trước lớp.  -HS theo dõi, nhận xét.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Trả lời các câu hỏi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 32**

**Bài 19: Bảng chia 6 (tiết 2) – Trang 42**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết chia trong phạm vi bảng chia 6.

- Thông qua việc thao tác tìm kết quả từng phép chia trong bảng chia 6.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Củng cố bảng chia 6  - Cách tiến hành: | |
|  | - Trò chơi: Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng chia 6.  - Tổng kết – Kết nối bài học.  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.- GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **30ph** | **2. Luyện tập, thực hành***:*  **-** Mục tiêu:  + Biết chia trong phạm vi Bảng chia 6. Vận dụng trong giải toán có lời văn.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 2. Số ? (Làm việc cá nhân)**    **-** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi chỉ ra các thương tươg ứng trong ô ?  - GV cho HS đổi vở, chữ bài và yêu cầu HS nói cho cả lớp nghe về cách làm.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3. Số ? (Làm việc nhóm thảo luận).**    - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh, đọc bài toán trong SGK.  a) GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và làm bài tập.  - HS nêu kết quả của phép chia và câu trả lời của bài toán.  b) GV yêu cầu HS làm tương tự như câu a). Chú ý cho HS đây là bài toán liên quan đến phép chia theo nhóm.  - HS làm bài tập và nêu kết quả.  - GV cho HS nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương. Chuyển HĐ  **Bài 4. (Làm việc cá nhân+nhóm 2)**  ***Anh Hưng nuôi 48 con chim bồ câu trong các chuồng, mỗi chuồng có 6 con. Hỏi anh Hưng có bao nhiêu chuồng chim bồ câu?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm bài tập vào phiếu và thảo luận cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - Gọi các nhóm trình bày, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm.  - GV cho HS ghi lại bài giải vào vở.  - GV nhận xét, chuyển HĐ. | - HS quan sát bài tập, nhẩm tính và trả lời.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | SBC | 12 | 30 | 24 | 18 | 16 | 45 | 42 | 36 | 54 | | SC | 6 | 6 | 3 | 6 | 4 | 5 | 6 | 6 | 6 | | Thương | 2 | 5 | 8 | 3 | 4 | 9 | 7 | 6 | 9 |   - HS làm bài cá nhân và trả lời cá nhân.  - HS đổi vở chữa bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh và nêu yêu cầu của bài toán trong SGK.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập a).  + Có 18 quả dâu tây, chia đều cho 6 bạn. Mỗi bạn được 3 quả dâu tây. Ta có phép chia 18:6=3.  - HS lắng nghe và làm bài tập.  + Có 18 quả dâu tây, chia cho mỗi bạn 6 quả. Số quả dâu tây đó đủ chia cho 3 bạn. Ta có phép chia 18:6=3  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết Anh Hưng nuôi 48 con chim, mỗi chuồng có 6 con.  - Bài toán hỏi anh Hưng có bao nhiêu chuồng chim bồ câu.  - HS làm việc cá nhân, thảo luận cặp đôi để thống nhất kết quả, sau đó chia sẻ kết quả trước lớp.  **Bài giải**  Anh Hưng có số chuồng chim bồ câu là:  48 : 6 = 8 (chuồng chim bồ câu)  Đáp số: 8 chuồng chim bồ câu.  - HS chia sẻ trước lớp, lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe.  - HS làm bài vào vở, |
| **5ph** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Ô cửa bí mật” cho HS.  - GV đưa ra bài tập có sử dụng bảng chia 6.  - Gọi HS đọc thuộc lòng bảng chia 6.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia chơi.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV, |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................ | |

**TUẦN 7**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 7**

**BÀI 4: ĐỒ VẬT TRONG GIA ĐÌNH  (2 tiết)**

*Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 10 năm 2024*

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**. Năng lực mĩ thuật**

     Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu cần đạt sau:

  - Nhận biết, nêu được **đặc điểm, hình ảnh nổi bật** trên một số đồ vật trong gia đình và cách tạo sản phẩm đồ vật theo ý thích.

- Sáng tạo được sản phẩm đồ vật thân quen trong gia đình, bước đầu sử dụng được **hình ảnh, chi tiết trọng tâm, để trang trí cho sản phẩm** và tập trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

- Trưng bày, giới thiệu được đặc điểm, **hình ảnh nổi bật ở sản phẩm và công dụng trong đời sống**. Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số **NL chung và NL ngôn ngữ, tính toán**… như: *Kết hợp được một số kĩ năng như gấp, cắt, dán, vẽ… để tạo sản phẩm; Trao đổi, chia sẻ cùng bạn;biết xác định kích thước giữa hình ảnh nổi bật với toàn bộ sản phẩm và vị trí  của hình ảnh đó trên sản phẩm…*

**3. Phẩm chất**

      Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức **tính chăm chỉ, sự khéo léo, lòng nhân ái**, ý thức **trách nhiệm** thông qua một số biểu hiện, như: Chuẩn bị đồ dùng, vật liệu…; khéo léo thực hiện một số kĩ năng trong thực hành tạo sản phẩm thủ công; *tôn trọng sự lựa chọn đồ dùng để tạo hình và cách tạo hình ảnh, chi tiết trọng tâm trên sản phẩm của bạn; có ý thức giữ gìn, bảo quản và làm sạch, đẹp đồ vật dùng trong gia đình và ở trường, lớp…*

**II. CHUẨN BỊ** **GV và HS**: Giấy màu, màu vẽ, bút chì, kéo, hồ dán…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **3P** | **Hoạt động khởi động** | |
|  | Tổ chức HS hát bài hát: Đồ vật bé yêu của Hoàng Công Dụng và gợi mở nội dung bài học | - Hát, giới thiệu một số đồ vật có trong lời bài hat |
| **8P** | **1. Quan sát, nhận biết** | |
|  | - Tổ chức HS quan sát hình 1, 2,3 và trao đổi, trả lời câu hỏi ý 1 và 2 trong Sgk.  - Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)  - Giới thiệu rõ hơn đặc điểm hình dáng và hình ảnh nổi bật (hình, màu,  vị trí…) ở mỗi sản phẩm.  - Sử dụng câu hỏi ý 3 (Sgk) và gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ  *- Tóm tắt nội dung quan sát, kết hợp sử dụng câu chốt tr.17.* | - Quan sát, trao đổi  - Trả lời câu hỏi trong Sgk theo cảm nhận.  - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Chia sẻ, lắng nghe |
| **17P** | **2. Thực hành, sáng tạo**  Giới thiệu thời lượng của bài học (2 tiết) và nội dung mỗi tiết:  - Tiết 1: Tìm hiểu cách tạo hình đèn lồng và trang trí  - Tiết 2: Tìm hiểu cách tạo hình chiếc cốc và trang trí | |
|  | ***2.1. Hướng dẫn HS cách tạo hình đèn lồng và trang trí*** (tr.18, sgk).  - Yêu cầu Hs quan sát hình minh họa và trao đổi, giới thiệu cách thực hành theo cảm nhận  - Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)  - Hướng dẫn Hs thực hành (thị phạm minh họa/trình chiếu clip)…  - Giới thiệu một số sản phẩm thủ công là đèn lồng và đồ vật khác có trang trí hình ảnh nổi bật. Gợi mở HS nhận ra hình ảnh nổi bật có thể là con vật, bông hoa,… và được nổi bật bằng cách dùng màu đậm, màu nhạt, màu thứ cấp, màu tươi sáng… | - Quan sát, trao đổi  - Giới thiệu cách các bước thực hành theo cảm nhận.  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung  - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành. |
|  | ***2.2.  Tổ chức HS thực hành:***  - Bố trí HS ngồi theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân:  + Sử dụng giấy màu hoặc bìa giấy để tạo hình đèn lồng (hoặc đồ vật khác) có trang trí hình ảnh nổi bật theo ý thích (con vật, hoa, quả, lá…).  + Trao đổi (hỏi/chia sẻ) với bạn và quan sát, tìm hiểu, học hỏi cách   thực hành… của bạn   - Quan sát HS thực hiện nhiệm vụ…. | - Thực hành  - Quan sát, trao đổi, chia sẻ… |
| **5P** | **3. Cảm nhận chia sẻ** | |
|  | - Hướng dẫn HS trưng bày, quan sát sản phẩm  - Gợi mở nội dung HS trao đổi, chia sẻ  - Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành;   liên hệ bồi dưỡng phẩm chất. | - Trưng bay, quan sát sản phẩm  - Trao đổi, chia sẻ cảm nhận  - Lắng nghe bạn, thầy cô |
| **3P** | **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học tiết 2 của bài học** | |
|  | - Gợi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng đèn lồng vào cuộc sống  - Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2: Tạo hình cốc nước và trang trí  - Nhắc HS: bảo quản sản phẩm và mang đến lớp vào tiết học tuần sau. | - Chia sẻ ý tưởng  - Lắng nghe thầy cô hướng dẫn học tiết 2 của bài học |

**Nội dung điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( nếu có)**

....................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 45 **CHỦ ĐIỂM: MÁI ẤM GIA ĐÌNH**

**BÀI VIẾT 1: ÔN CHỮ HOA E, Ê**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

**\* Phát triển năng lực ngôn ngữ**

Ôn luyện cách viết các chữ hoa E, E cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua BT ứng dụng:

Viết tên riêng: Ê-đê

- Viết câu ứng dụng: Em thuận anh hoà là nhà có phúc.

- Hiểu Ê-đê là tên một dân tộc trong 54 dân tộc anh em ở Việt Nam.

**\* Phát triển năng lực văn học**

Hiểu câu tục ngữ khuyên anh em phải biết thương yêu, đoàn kết với nhau, gia

đình có anh em thuận hoà là gia đình hạnh phúc.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết nêu nhận xét về các nét của chữ hoa); NL

dụng). Biết yêu thương, đoàn kết và có ý thức cư xử tốt với anh chị em trong gia

tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: đọc và viết chữ hoa, câu ứng

đình. Rèn tính cận thận, kiên nhẫn, óc thẩm mĩ khi viết chữ.

**II.Đồ dùng dạy học:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Mẫu chữ hoa ***E, Ê*** viết trên bảng phụ có đủ các đường kẻ và đánh số các đường kẻ. Tên riêng và câu ứng dụng viết sẵn trên bảng lớp.

-HS: Bảng con, vở Tập viết

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. HĐ khởi động**  - Nhận xét kết quả luyện chữ của HS trong tuần qua. Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.  **2. HĐ nhận diện đặc điểm và cách viết**  **\*Mục tiêu:** Giúp HS nắm được cách viết đúng chữ hoa, tên riêng, câu ứng dụng.  **\*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**  **Việc 1: Hướng dẫn quan sát, nhận xét:**  + *Trong tên riêng và câu ứng dụng có các chữ hoa nào?*  - Treo bảng 2 chữ.  - Giáo viên viết mẫu cho học sinh quan sát và kết hợp nhắc quy trình.  (Có thể chiếu video mô tả cách viết chữ)  **Việc 2:Hướng dẫn viết bảng**  - Giáo viên quan sát, nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét.  **Việc 3: Hướng dẫn viết từ ứng dụng**  - Giới thiệu từ ứng dụng: ***Ê - đê.***  *+ Hãy nói những điều em biết về anh dân tộc Ê - đê?*  *+ Gồm mấy chữ, là những chữ nào?*  *+ Trong từ ứng dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?*  *+ Khoảng cách giữa các chữ bằng chừng nào?*  -Viết bảng con.  **Việc 4: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**  - Giới thiệu câu ứng dụng.  *=> GV giúp HS hiểu câu ứng dụng: Anh em thương yêu nhau, sống hoà thuận.*  + *Trong từ câu dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?*  - Cho HS luyện viết bảng con tiếng “Em”. GV hướng dẫn HS cách nối nét giữa chữ hoa với chữ thường và giữa các chữ thường với nhau.  **3. HĐ thực hành viết trong vở.**  **\*Mục tiêu:** Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết.  **\*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân**  **Việc 1:** Hướng dẫn viết vào vở luyện viết 3  - Giáo viên nêu yêu cầu viết:  + 1 dòng chữ ***Ê*** cỡ nhỏ.  + 1 dòng chữ ***E*** cỡ nhỏ.  + 2 dòng ***Ê - đê*** cỡ nhỏ.  + 5 dòng câu tục ngữ cỡ nhỏ.  - Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết.  - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút.  **Việc 2:** Viết bài:  - Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh.  - Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh viết chậm.  - Chấm nhận xét một số bài viết của học sinh.  - Nhận xét nhanh việc viết bài của học sinh.  **4. HĐ ứng dụng, trải nghiệm:**  - Luyện viết thêm để chữ viết đẹp hơn.  - Thực hiện theo bài học. Tập viết chữ nghiêng ở lớp ( hoặc ở nhà).  - Tìm thêm những câu ca dao, tục ngữ có cùng chủ đề và luyện viết chúng cho đẹp. | - Hát: *Năm ngón tay ngoan.*  - Lắng nghe.  C:\Users\TDCOM\Desktop\Chữ viết hoa\Ê.jpgC:\Users\TDCOM\Desktop\Chữ viết hoa\E.jpg  -***E, Ê.***  - 2 học sinh nêu lại quy trình viết.  - Học sinh quan sát.  - HS viết bảng con:***E, Ê.***  - Học sinh đọc từ ứng dụng.  - Học sinh trả lời: *Ê - đê là người dân tộc*  *thiểu số, có trên 270.000 người.*  - *2 chữ:* ***Ê - đê.***  - *Chữ Ê cao 2 li rưỡi, chữ* ***đ*** *cao 2 li, chữ ê cao 1 li.*  - *Bằng 1 con chữ o.*  - HS viết bảng con: ***Ê - đê.***  - HS đọc câu ứng dụng.  - Lắng nghe.  - *HS phân tích độ cao các con chữ: Các chữ* ***E, h, l*** *cao 2 li rưỡi, chữ* ***p*** *cao 2 li, chữ* ***t*** *cao 1 li rưỡi, các chữ còn lại cao 1 li....*  - Học sinh viết bảng: ***Em.***  - Quan sát, lắng nghe.  - Lắng nghe và thực hiện.  - Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 20 **Sinh hoạt theo chủ đề: SỞ THÍCH CỦA EM**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giới thiệu được các sở thích của bản thân.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

**-** PC nhân ái:Yêu những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

- PC chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- PC trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  *- GV cho HS vừa vỗ tay vừa* hát bài hát "*Niềm vui của em*"  *(link video:* <https://www.youtube.com/watch?v=s05CJ69n__o>)  - GV dẫn dắt HS vào chủ đề **“Sở thích của em”**  **2. Khám phá***:*  **\*** Mục tiêu:  - HS nhận diện được các sở thích của bản thân; giao lưu, chia sẻ với các bạn có cùng sở thích.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Khám phá chiếc hộp sở thích**  - GV phổ biến nhiệm vụ: Mỗi bạn viết lên các mảnh giấy màu tên và sở thích của bản thân theo nội dung của mỗi chiếc hộp: môn thể thao, trò chơi em thích; trang phục em thích; loài vật em thích; món ăn em thích; môn học em thích; những sở thích khác. Sau đó, HS sẽ xếp mảnh giấy màu vào chiếc hộp có nội dung tương ứng.    - HS bốc thăm các mảnh giấy trong mỗi chiếc hộp. Từng bạn đọc và tìm hiểu người đã viết mảnh giấy, kết bạn theo nhóm có cùng sở thích.  - GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp về những sở thích giống nhau của các thành viên trong nhóm.  - GV khuyến khích HS giới thiệu thêm về các sở thích khác của bản thân.  GV kết luận.  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu: HS khám phá sở thích của nhau, bước đầu xây dựng được hoạt động của nhóm cùng sở thích.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 4: Khám phá nét riêng của em**  **HĐ 2: Chơi trò chơi *Phóng viên nhí/ trang 22***  - GV phổ biến luật chơi.  - GV gợi ý cho HS các câu hỏi sau:  *+ Bạn thích làm gì vào những lúc rảnh rỗi? Bạn đã làm gì để duy trì sở thích đó của mình?*  *+ Bạn thích môn thể thao nào? Bạn thường tập luyện nó vào lúc nào?*  *+ Bạn thích loài vật nào? Vì sao bạn thích loài vật đó?*  *+ Bạn thích học môn nào nhất? Bạn có tham gia câu lạc bộ môn học đó của trường không? Câu lạc bộ sinh hoạt như thế nào? Bạn có cảm xúc gì khi tham gia câu lạc bộ?*  - GV và HS cùng nhận xét  => GV kết luận  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  - Củng cố những kiến thức đã học  - Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  \* Cách tiến hành:  *Xây dựng kế hoạch cụ thể để duy trì và phát huy sở thích của mình.*  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS vỗ tay hát theo nhạc.  - HS viết sở thích của mình lên giấy màu và xếp vào chiếc hộp có nội dung tương ứng:  + Môn thể thao, trò chơi em yêu thích  + Trang phục em thích  + Loài vật em thích  + Món ăn em thích  + Môn học em thích  + Những sở thích khác  - HS chia sẻ về các sở thích của bản thân.  - HS lắng nghe GV kết luận.  - HS tham gia trò chơi.  - HS hỏi và trả lời theo các câu hỏi gợi ý của GV.  - HS theo dõi, nhận xét và đóng góp ý kiến.  - HS lắng nghe GV kết luận.  - HS về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

......................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................... **TUẦN 7**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 33 Bài 20: Giảm một số đi một số lần – Trang 44**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS biết thực hiện giảm một số đi một số lần (bằng cách lấy số đo chia cho số lần). Phân biệt giảm đi 1 số lần với giảm đi một số đơn vị.

- Học sinh vận dụng được kiến thức vào giải toán có lời văn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

+ Hai đoạn dây, trong đó một đoạn gấp lại 4 lần thì được đoạn kia.

+ Một số tình huống đơn giản dẫn tới nhu cầu tính độ dài của một đoạn thẳng được giảm đi một số lần so với độ dài của một đoạn thẳng cho trước.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức khởi động bài học.  - GV cho HS thực hiện theo nhóm đôi:  - GV yêu cầu HS lấy ra băng giấy (hoặc sợi dây) gọi là băng giấy A, lấy ra băng giấy B có độ dài gấp 4 lần độ dài bằng giấy A.  - GV yêu cầu HS thực hiện và chỉ cho bạn cùng cặp xem độ dài băng giấy B sau khi giảm đi 2 lần, 3 lần, 4 lần.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện theo nhóm đôi  - HS thực hiện yêu cầu như GV hướng dẫn.  - HS nêu nhận xét của băng giấy hoặc sợi dây mà nhóm mình có.  - HS lắng nghe. |
| **10ph** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **-** Mục tiêu:  + HS biết thực hiện giảm một số đi một số lần (bằng cách lấy số đo chia cho số lần).  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **- GV cho HS xem tranh SGK trang 44, nhận biết:**    - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - Yêu cầu HS chia sẻ những thông tin bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài tập cá nhân vào vở bài tập (phiếu học tập).      + Bạn trai trong bức tranh đã dựa vào sơ đồ đoạn thẳng để suy nghĩ lựa chọn phép tính thích hợp cho phương án giải bài toán.  + Đoạn thẳng AB = 8 cm.  + Độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 4 lần thì được độ dài đoạn thẳng CD nên ta chia đoạn AB thành 4 phần bằng nhau. Độ dài mỗi phần chính là độ dài của đoạn thẳng CD.  + Vậy để tìm độ dài đoạn thẳng CD ta lấy độ dài đoạn thẳng AB chia cho 4.  - HS nêu câu lời giải và trình bày bài giải như SGK.  - GV cho HS kiểm tra phép tính đã đúng chưa, bài giải đã giải quyết được câu hỏi bài toán đặt ra chưa. HS rút ra cách giải cho những bài toán tương tự.  - GV chốt lại:  + Đây là dạng toán “giảm một số đi một số lần”.  + Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - GV mở rộng thêm có thể hỏi:  + 12 giảm đi 3 lần.  + 30 giảm đi 6 làn.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Đố bạn” | - 1 HS đọc đề bài.  + Bài toán cho biết đoạn thẳng AB dài 8cm. Độ dài đoạn thẳng AB giảm 4 lần được độ dài đoạn thẳng CD.  + Bài toán hỏi đoạn thẳng CD dài mấy xăng-ti-mét?  + HS làm bài tập vào vở bài tập (phiếu học tập).  + HS cùng tóm tắt với GV.  + Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  Giải:  Ngày thứ hai đội công nhân đó làm được số km đường là:  457 + 125 = 582 (km)  Đáp số: 582 km  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - HS kiểm tra phép tính.  - HS chơi trò chơi. |
| **20ph** | **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  - Mục tiêu:  + HS biết giảm 1 số đi nhiều lần.  + HS vẽ được các đoạn thẳng theo yêu cầu, phân biệt giảm đi 1 số lần với giảm đi 1 số đơn vị.  + Củng cố kĩ năng giải toán có lời văn.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 1.**    - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc “giảm một số đi một số lần”.  - Đề bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV cho HS đổi vở, chữa bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  -> *GV Chốt: Muốn giảm đi một số lần ta chia số đó cho số lần.*  **Bài 2. Cho đoạn thẳng AB có độ dài 10cm. Hãy vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 5 lần.**  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài.  - GV chữa bài nhận xét, tuyên dương.  - Lưu ý: phân biệt giảm đi một số lần và giảm đi 1 số đơn vị.  ***GV chốt sự khác nhau:***  *- Muốn giảm đi một số đơn vị ta làm thế nào?*  *- Muốn giảm một số đi nhiều lần ta làm ntn?*  *\*****Chốt:******giảm số đơn vị làm phép chia, giảm đi số lần làm phép chia.***  **Bài 3. Ngày hôm trước, một cửa hàng bán được 18 bộ bàn học thông minh. Ngày hôm sau, số bộ bàn học bán được giảm đi 2 lần so với ngày hôm trước. Hỏi ngày hôm sau cửa hàng đó bán được bao nhiêu bộ bàn học thông minh?**  - GV yêu cầu HS đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV chốt đáp án đúng, chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc.  -HSTL: Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi chỉ ra các số tương ứng trong ô ?  - HS làm bài vào vở bài tập.   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | SĐC | 24 | 16 | 20 | 32 | 36 | | G | 6 | 4 | 5 | 8 | 6 |   - HS đọc.  - Bài toán cho biết đoạn thẳng AB dài 10cm.  - Bài toán yêu cầu vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 5 lần.  - HS làm bài tập  HS tính độ dài đoạn thẳng CD bằng 10 : 5 = 2(cm) rồi vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng 2cm.  - HS lắng nghe.  - Làm phép tính trừ.  - Làm phép tính chia.  - HS đọc đề bài.  - Đề bài cho biết cửa hàng ngày hôm trước bán được 18 bộ bàn học. Ngày hôm sau số bàn học bán được giảm đi 2 lần so với ngày hôm trước.  - Bài toán hỏi hôm sau cửa hàng đó bán được bao nhiêu bộ bàn học.  - HS làm bài vào vở.  Bài giải  Ngày hôm sau cửa hàng đó bán được số bộ bàn học thông minh là:  18 : 2 = 9 (bộ)  Đáp số: 9 bộ bàn học thông minh |
| **5ph** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 4. Trong hội chợ sách, buổi sáng một quầy hàng bán được 30 giỏ quà sách, buổi chiều số giỏ quà sách bán được giảm 3 làn so với buổi sáng. Hỏi buổi chiều quầy hàng đó bán được bao nhiêu giỏ quà sách?**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho ta biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - GV chốt, chữa bài.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - về nhà các em đọc lại cách giải dạng toán giảm một số đi một số lần.  - Tìm tình huống liên quan đến dạng toán giảm một số đi một số lần, hom sau chia sẻ với các bạn.  - Nhận xét tiết học. | - HS đọc đề.  - Bài toán cho biết buổi sáng quầy sách bán được 30 giỏ quà sách. Buổi chiều số giỏ quà sách bán được giảm 3 lần so với buổi sáng.  - Bài toán hỏi buổi chiều quầy hàng bán được bao nhiêu giỏ quà sách?  - HS suy nghĩ và làm bài.  Bài giải  Buổi chiều quầy hàng đó bán được số giỏ quà sách là:  30 : 3 = 10 (giỏ)  Đáp số: 10 giỏ quà sách.  - HS lắng nghe.  - HSTL theo ý hiểu của mình. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ...........................................................................................................................  ...........................................................................................................................  ........................................................................................................................... | |

---------------------------------------------------------

TUẦN 7

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 13

**CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC**

**Bài 06: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống nhà trường.

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

- Xác định được một số nội dung tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết bày tỏ được tình cảm mong ước của bản thân đối với nhà trường.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV mở bài hát “Em yêu trường em” để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: trong bài hát nói về những ai?  + Tác giả bài hát đã viết bạn nhỏ cặp sách đến trường như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  + Trả lời: bạn thân, cô giáo  + Trả lời: Trong muôn vàn yêu thương.  - HS lắng nghe. |
| **15p** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Xác định được một số nội dung tìm hiểu về truyền thống nhà trường.  + Chọn được một trong số các nội dung để tìm nguyên nhân truyền thống nhà trường.  + Đặt được câu hỏi để tìm về nội dung đã chọn và lập kế hoạch để thu thập thông tin trả lời cho các câu hỏi.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1. Đề xuất nội dung tìm hiểu về truyền thống nhà trường. (làm việc nhóm)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV chia sẻ bức tranh và nêu yêu cầu. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả.    - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương các đề xuất của HS*.* | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS hoành thành bài trong nhóm  - Đại diện nhóm thu thập kết quả từ các thành viên các ý kiến, đề xuất nội dung để tìm hiểu truyền trống nhà trường:  - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
|  | **Hoạt động 2. Lựa chọn nội dung và lập kế hoạch tìm hiểu truyền thống nhà trường. (làm việc nhóm )**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV YC các nhóm cùng thảo luận để lựa chọn một trong các nội dung đã được đề xuất để tìm hiểu truyền thống nhà trường.  - GV hướng dẫn các nhóm thực hiện, các nhóm truyền thống khác nhau:  - GV hướng dẫn các nhóm các đặt các câu hỏi như:    - Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm điền thông tin vào phiếu.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên | - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  - Học sinh đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận lựa chọn nội dung:  + Chọn một nội dung để tìm hiểu về truyền thống trường em: Lịch sử nhà trường  - Đại diện các nhóm trình bày:  Các câu hỏi như:    - Đại diện các nhóm nhận xét. |
| **10p** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Thu thập thông tin về những nội dung được phân công.  + Ghi chép lại những thông tin đã sưu tầm được.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 3. Thực hiện các việc làm để thu thập các thông tin về truyền thống nhà trường.(Làm việc nhóm 2)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài.  **-** GV HD hs thu thập thông tin theo mẫu theo nhóm 2.    - HD học sinh những lưu ý khi đi thu thập thông tin.  - Báo cáo thu thập vào tiết 2. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành tìm hiểu thu thập thông tin.  - HS lắng nghe.  - Lắng nghe. |
| **5p** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | - HS nhắc lại nội dung bài.  - Nhận xét giờ học.  - Nhắc nhở học sinh chuẩn bị thu thập thông tin để báo cáo vào giờ học sau. | - HS nhắc lại.  - HS lắng nghe. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................ | |

**TUẦN 7**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 7 Bài 03: SỬ DỤNG QUẠT ĐIỆN (Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.

- Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.

- Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.

- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng quạt điện.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: Sử dụng quạt điện phù hợp với điều kiện thời tiết để bảo vệ sức khỏe và hỗ trợ việc học tập.

- NL gq vấn đề và sáng tạo: Nhận ra những tình huống mất an toàn trong sd quạt điện nói riêng và sd đồ dùng điện trong gia đình nói chung và đề xuất được các giải pháp phù hợp.

- NL giao tiếp và hợp tác: Nhận biết và mô tả được các tên gọi, kí hiệu CN của các bộ phận trên quạt điện, trình bày, mô tả được về một loại quạt điện. Có thói quen trao đổi, giúp dỡ nhau trong học tập; biết cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thây cô.

**3. Phẩm chất.**

- PC chăm chỉ: Ham học hỏi, tìm tòi để mở rộng hiểu biết và vận dụng kiến thức đã học về quạt điện vào cuộc sống hằng ngày trong gia đình.

- PC trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn quạt điện nói riêng và đồ dùng điện trong gia đình nói chung. Có ý thức tiết kiệm điện năng trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV chiếu câu đố lên bảng, yêu cầu 1-2 HS đọc và giải câu đố để khởi động bài hoc.  Có cánh không biết bay  Chỉ quay như chong chóng  Làn gió xua cái nóng  Mất điện là hết quay  *(Là cái gì)*  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.  + Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.  + Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 1. Tác dụng của quạt điện. (làm việc nhóm)**  **-** GV chia sẻ các bức tranh / Trang 15  - GV yêu cầu HS nêu câu hỏi  **-** GV chia sẻ các bức tranh 2 /Trang 16  - YC HS nêu yêu cầu đề bài*.* Sau đó cho HS thảo luận nhóm 2 và trình bày kết quả để biết một số loại quạt điện và vị trí đặt các loại quạt đó.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại.  **\* HĐ 2. Các bộ phận chính của q/ điện. (nhóm 2)**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 3/ Trang 17  - Cho HS thảo luận nhóm 2  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt nội dung HĐ2 và mời HS đọc lại  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Xác định và nêu được một số sản phẩm công nghệ và đối tượng tự nhiên.  **-** Cách tiến hành:  **\* HĐ 3. TH quan sát và nêu tên một số bộ phận chính của quạt điện. (Làm việc nhóm 4)**  - GV mời các nhóm quan sát một số chiếc quạt điện (loại quạt bàn nhỏ) và cho HS trực tiếp chỉ ra các bộ phận chính trên những chiếc quạt điện.  + Em cùng bạn quan sát và gọi tên những bộ phận chính của một chiếc quạt điện?  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  **\*Giới thiệu thông tin:** GV giới thiệu thêm một số thông tin về các mẫu quạt điện hiện đại: quạt điện không cánh và quạt điện điều khiển từ xa.  - GV chốt HĐ3 và mời HS đọc lại.  **\* Kết luận:** *Quạt điện thường có những bộ phận chính như: hộp động cơ, cánh quạt, thân quạt, đế quạt, lồng quạt, bộ phận điều khiển và dây nguồn.*  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS đọc bài mở rộng *“Cái quạt điện”* để củng cố bài học.  *Quay tít ngày đêm chẳng nghỉ ngơi*  *Xua tan nóng nực giúp cho đời*  *Không lo mỏi cánh, mòn bi trục*  *Chỉ muốn bình tâm, rạng nụ cười.*  *Nâng giấc ngủ sâu khi dưỡng sức*  *Đắp bồi sinh lực lúc trời oi*  *Nhắc ai bảo dưỡng, tra dầu mỡ*  *Đừng để quạt hư bảo quạt tồi.*  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà sưu tầm tranh ảnh hoặc tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ, bài hát … viết về cái quạt điện.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.   * HS quan sát, đọc yêu cầu * HS trả lời câu hỏi * HS quan sát, đọc yêu cầu * HS trả lời câu hỏi * HS lắng nghe   - Học sinh đọc yêu cầu bài và trình bày:  - HS nhận xét.   * HS đọc lại.   - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày  - Các nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ3.  - HS đọc bài mở rộng.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 46 **TRAO ĐỔI: NHẬN VÀ GỌI ĐIỆN THOẠI**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Năng lực ngôn ngữ: Biết nhận và gọi điện thoại

- Năng lực văn học: Phân vai, diễn lại một cuộc trò chuyện qua điện thoại, thể hiện lời nói và giọng nói phù hợp.

**2. Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác ( Biết cùng các bạn phân vai, diễn lại câu chuyện đã học); NL sáng tạo( bước đầu biết diễn kịch). Biêt thể hiện sự tôn trọng người khác khi giao tiếp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Mô hình điện thoại để đóng vai

- Giáo án điện tử

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **GV giới thiệu:** Trong cuộc sống hằng ngày, việc nghe và gọi điện thoại đã trở nên quen thuộc với mỗi người chúng ta. Nhưng nghe, chúng ta sẽ cùng luyện tập về cách nhận và gọi điện thoại nhé.  **2. Khám phá***.*  - Hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu bài *Điện thoại*  \* Gv chốt và bổ sung: Cần nói ngắn gọn để tiết kiệm tiền điện thoại và không làm phiền người nghe. Cần nói năng lễ phép, không nói quá to làm phiền người xung quanh.  **3. Hoạt động 3. Thực hành gọi điện thoại**  **Bài tập 2:**  Hướng dẫn HS nhấn số để gọi người thân, Nói lời hỏi thăm, chúc mừng người thân, Nói lời đáp của người thân, tiếp tục duy trì cuộc trò chuyện…  **4. Vận dụng.**  - Kể cho lớp nghe em có người thân nào ở xa hay gọi điện về?  - Khi nghe điện của người đó em sẽ nói thế nào?...  - GV nhận xét tiết học. Chốt kiến thức. | - HS lắng nghe  - 2,3 HS đọc nối tiếp bài . Lớp đọc thầm  - HS thảo luận nhóm 3,4 để trả lời CH.  - Một số nhóm đại diện báo cáo kết quả làm việc của nhóm. Các nhóm khác theo dõi, nhận xét.  **-**HS đọc yêu cầu  - HS hoạt động nhóm đôi, sử dụng mô hình để đóng vai trò chuyện  - Một số nhóm đóng vai trước lớp  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 7 **CHỦ ĐỀ 2: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG +GDLTCM**

**Bài 03: QUAN TÂM HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

- Biết vì sao phải quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

**2. Năng lực chung.**

- NL tự chủ, tự học: biết được một số biểu hiện của việc quan hàng xóm láng giềng.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vì sao phải quan tâm đến hàng xóm láng giềng.

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- PC yêu nước: quan tâm đến hàng xóm láng giềng nói riêng và quan tâm đến mọi người nói chung.

- PC nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- PC chăm chỉ: Chăm chỉ quan sát, suy nghĩ, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  20p  10p  2p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước.  \* Cách tiến hành:  - GV yêu cầu HS quan sát tranh/ Tr 18  - YC HS giới thiệu về một người hàng xóm của em  - GV yêu cầu HS giới thiệu theo các câu hỏi gợi ý sau:  *+ Người hàng xóm đó tên là gì?*  *+ Vì sao em yêu quý người hàng xóm đó?*  - GV mời HS giới thiệu về một người hàng xóm của em.  - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động của các đội và dẫn nhập vào bài học:  **2. Khám phá:**  **\*** Mục tiêu:  + HS nêu được một số biểu hiện của việc quan tâm đến hàng xóm láng giềng.  \* Cách tiến hành:  **HĐ 1: Kể chuyện theo tranh và ...Trang 19 (Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV giới thiệu tranh yêu cầu HS quan sát, đọc thầm câu chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi:  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương, kết luận.  **3. Luyện tập**  \* Mục tiêu:  + HS biết nhận biết được một số biểu hiện bằng lời nói và việc làm thể hiện sự quan tâm hàng xóm, láng giềng.  + HS hiểu vì sao phải quan tâm hàng xóm, láng giềng  \* Cách tiến hành:  **HĐ 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi (Làm việc nhóm 2)./ tr 19 - 20**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - Gv yêu cầu HS các nhóm quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - GV mời HS phát biểu câu trả lời.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV chốt nội dung, tuyên dương.  - GV kết luận.  **Lồng ghép giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh**  -Nêu được một số biểu hiện của việc quan tâm đến hàng xóm láng giềng.  – Biết vì sao phải quan tâm đến hàng xóm láng giềng.  – Quan tâm đến hàng xóm láng giềng bằng những lời nói, việc làm phù hợp.  – Đồng tình với những lời nói, việc làm tốt; không đồng tình với những lời nói, việc làm không tốt đối với hàng xóm láng giềng.  **4. Vận dụng.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố kiến thức quan tâm, giúp đỡ hàng xóm.  + Vận dụng vào thực tiễn để quan tâm, giúp đỡ hàng xóm.  \* Cách tiến hành:  -GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.  - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò: Về nhà hãy vận dụng tốt bài học vào cuộc sống và chuẩn bị cho tiết 2 | - HS quan sát tranh và gt về một người hàng xóm của em  - HS tích cực tham gia hoạt động và giới thiệu được người hàng xóm của mình.  - HS trả lời theo hiểu biết của mình.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - Cả lớp cùng quan sát tranh và đọc nội dung câu chuyện qua tranh để trả lời câu hỏi.  - 3-5 HS trình bày  - HS khác nhận xét, bổ sung.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiêm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2 quan sát tranh và trả lời câu hỏi theo hiểu biết của mình.  - HS nhận xét, bổ sung.   * HS rút ra được bài học cho mình.   - HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

*TUẦN 7*

*MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT*

*TIẾT 13***CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 4: ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI**

**(Tiết 2)**

*Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn động tác đi đều, học động tác đứng lại. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều, đứng lại trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác đi đều, đứng lại, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** | |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Tập bài võ 27 động tác.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Chim bay, cò bay”*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Động tác đứng lại.**  - Khẩu lệnh: Đứng lại … Đứng?  - Động tác: Dự lệnh “Đứng lại …” khi bàn chân phải chạm đất, tiếp tục thực hiện nhịp 1. Động lệnh “Đứng!” đúng vào nhịp 2 kế tiếp (bàn chân phải chạm đất), thực hiện tiếp nhịp 1 rồi thu chân phải về tư thế đứng nghiêm.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Động tác đi đều, đứng lại.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đoàn tàu”*    **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  5-7 phú  10-15 phút  8-10 phút  2-4 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-3L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*    \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( NẾU CÓ)**…………………………………

**TUẦN 7**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 47, 48 **CHỦ ĐIỂM: MÁI ẤM GIA ĐÌNH**

**Bài đọc 2: CHA SẼ LUÔN Ở BÊN CON (Tiết 1,2)**

Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh

dễ sai: hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa, ... Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt

đối của cậu bé đối với cha mình.

- Trả lời được các CH về nội dung bài.

- Nhận biết tác dụng của dấu chấm hỏi: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

+ Biết sử dụng các từ ngữ chỉ đặc điểm.

**2. Năng lực chung.**

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm);

- NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: trả lời các CH đọc hiểu bài, hoàn thành các BT về sắp xếp các đoạn văn, tác dụng của dấu hai chấm).

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết tôn trọng giữa con người, biết giúp đỡ mọi người .

- Phẩm chất nhân ái: biết trận trọng và tin tưởng vào tình yêu mà cha mẹ

dành cho minh

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p  25p  25p  10p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của hs ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS nghe và hát theo bài hát “Nhà là nơi để về”.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh.  + Bài đọc hôm nay tên là gì?  + Trong hình ảnh minh hoạ, người cha đã làm gì?  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV giới thiệu: Trong Bài đọc 1, chúng ta đã biết về tình cảm gắn bó của tác giả với gia đình kí ức về ngưỡng cửa. Chúng ta cũng biết gia đình chính là nơi chúng ta sinh ra và lớn lên, nơi ta được bố, mẹ, ông bà,... yêu thương, chăm sóc và bảo vệ. Hôm nay  chủng ta sẽ tiếp tục tìm hiểu kĩ hơn về tình yêu thương không có giới hạn của một  người cha dành cho con trong bài đọc **Cha sẽ luôn ở bên con.**  **2. Khám phá***.*  **\*** Mục tiêu:  - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh  mà HS địa phương dễ viết sai: hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa, ... Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.  - Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài.  - Hiểu ý nghĩa của bài: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt  đối của cậu bé đối với cha mình.  - Trả lời được các CH về nội dung bài.  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.  + Biết chia sẻ sự tôn trọng giữa con người, biết giúp đỡ mọi người.  **\*** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, tinh  cảm. Nhấn giọng, gây ấn tượng với những từ ngữ: đổ nát, hỗn loạn, ra sức, đào bới…  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu.  - GVHD chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *bên con.*  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *cùng ông*.  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *còn sống*.  + Đoạn : Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *hỗn loạn, lặng đi, luôn, đáp lại, động đất, đã, giữa, sẽ, nữa.*  - Giải nghĩa từ và luyện đọc câu:  - Em hiểu thế nào là *động đất*?  -Hỗn loạn nghĩa là gì?  - Trong đoạn 1 có từ bàng hoàng, vậy em hiểu nó là gì?  - GV đưa câu văn dài:  Rồi ông nhớ lại lời hứa với con:/ “Dù có chuyện gì xảy ra, / cha cũng sẽ luôn ở bên con”.//  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: Tình yêu của người cha dành cho con và sự tin tưởng tuyệt đối của cậu bé đối với cha mình ***.***  **3. Luyện tập***.*  - Mục tiêu:  + Nhận biết tác dụng của dấu chấm hỏi: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết .  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  ***1. Tìm câu hỏi trong bài và cho biết***  ***a) Những từ ngữ nào cho em biết đó là câu hỏi.***  ***b) Cuối câu hỏi có dấu câu gì?***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm bàn  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  ***a) Những từ ngữ nào cho em biết đó là câu hỏi?***  ***b) Cuối câu hỏi có dấu câu gì?***  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Đặt một câu hỏi để hỏi về việc làm của người cha (hoặc của những người đã***  ***can ngăn hay đã giúp đỡ ông)***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời cá nhân HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Qua 2 BT này, các em hãy cho biết: Câu hỏi được dùng để hỏi về một điều chưa biết, trong câu hỏi thường có các từ có – không... Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  - Nhắc nhở các em cần tôn trọng tình cảm của cha, mẹ với mình.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết hc, dặt dò bài về nhà. | - HS nghe và hát theo nhạc.  + Bài có tên Cha sẽ luôn ở bên con.  + Người Cha đã ra sức cứu con.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS đọc từ khó.  + Động đất: hiện tượng vỏ Trái Đất chuyển động, làm cho mặt đất nứt nẻ, trồi sụt, có thể làm đổ nhà cửa.  +Hỗn loạn: Tình trạng lộn xộn, không kiểm soát được.  + Bàng hoàng: choáng váng, sững sờ.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.    - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm bàn, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Các từ: cỏ — không  + Cuối câu hỏi có dấu chấm hỏi  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: tìm thêm câu là lời nói của nhân vật.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình.  ?Nhiều người đã bắt đầu cùng ông làm gì?  ? Mọi người đã làm gì khi nghe thấy tiếng cậu bé?  - HS nhận xét câu trả lời của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 4: ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI**

**(Tiết 3)**

*Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn động tác đi đều, đứng lại. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện động tác đi đều, đứng lại trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** | |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,..  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Làm theo hiệu lệnh”*  **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Động tác đi đều, đứng lại.**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Đoàn tàu”*    **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  18-22 phút  12-15 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-3L  1-2L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 7**

**MÔN ÂM NHẠC**

**Tiết 7**

**Chủ đề 2: Tổ quốc Việt Nam**

**Thường thức âm nhạc: Kể chuyện âm nhạc: *Tiếng sáo kì diệu*.**

**Vận dụng: Trình bày bài hát Quốc ca Việt Nam theo cách hát**

**lĩnh xướng và hòa giọng.**

Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Nêu được ý nghĩa của câu chuyện *Tiếng sáo kì diệu,* kể được câu chuyện theo hình ảnh minh họa.

- Thực hiện đúng hoạt động vận dụng: bày bài hát *Quốc ca Việt Nam* theo cách hát lĩnh xướng và hòa giọng.

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động kể chuyện, hát lĩnh xướng và hòa giọng bài hát)

***- Về phẩm chất:*** Góp phần giáo dục các em biết thể hiện tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi, file âm thanh, hình ảnh, video, SGK

- Đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan, Trống con).

**2. Học sinh:**

- SGK; Nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan,Trống con)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **thơi gian** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của hs** |
| **(2 phút)** | **1. HĐ Khởi động**  ***Mục tiêu:***Tạo tâm thế thoải mái cho HS trước khi bước vào tiết học | | |
|  | ***Cách tiến hành:***  - GV mở File âm thanh bài hát Tổ quốc Việt Nam | | ***Hoạt động cả lớp***  HS nhảy dân vũ theo nhạc bài hát Tổ quốc Việt Nam |
| ***(17 phút)*** | ***2. HĐ khám phá – luyện tập***  ***Hoạt động 1:* Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Tiếng sáo diệu kì**  ***Mục tiêu:*** - Nêu được ý nghĩa của câu chuyện *Tiếng sáo kì diệu,* kể được câu chuyện theo hình ảnh minh họa. | | |
|  | ***Cách tiến hành:***  - GV kể (hoặc đọc) câu chuyện.  GV cho học sinh nghe một nét nhạc (không lời do sáo trúc diễn tấu)  - Sau khi học sinh nghe trọn vẹn câu chuyện, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  - GV hướng dẫn HS kể lại từng phần câu chuyện theo hình ảnh minh họa hoặc xung phong minh họa một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác minh họa.  - GV cho HS nghe tiết mục biểu diễn của sáo trức kết hợp vận động (nếu còn thời gian)  GV nhận xét tuyên dương | ***Hoạt động cả lớp***  Nghe GV kể chuyện  Nghe nhạc  Trả lời câu hỏi:  *Tiếng sáo trong cậu chuyện diệu kì như thế nào?*  *Vì sao chàng trai được gọi là anh hùng?*  - Nghe và kể lại câu chuyện *Tiếng sáo diệu kì* theo hình ảnh minh hoạ.  - Minh họa cau chuyện bằng âm thanh hoặc động tác minh họa ( Tùy ý thích)  - HS nghe và cảm nhận | |
| **(10 phút)** | **Hoạt động 2: Vận dụng: Trình bày bài hát Quốc ca Việt Nam theo cách hát lĩnh xướng và hòa giọng.**  ***Mục tiêu***- Biết trình bày bài hát *Quốc ca Việt Nam* theo cách hát lĩnh xướng và hòa giọng | | |
|  | ***Cách tiến hành:***  - GV hướng dẫn HS làm việc hát lĩnh xướng và hòa giọng.  - GV giải thích lĩnh xướng, Hòa giọng  ***-*** GV yêu cấc các nhóm lên trình bày trước lớp.  - GV nhận xét biểu dương các nhóm trình bày tốt sửa sai các nhóm thực hiện còn sai. | ***Hoạt động cả lớp***  - HS thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên: Phụ trách văn nghệ điều hành hát lĩnh xướng và hòa giọng.    - HS xung phong lên hát lĩnh xướng, cả lớp hát hòa giọng.  ***Hoạt động nhóm ( Tổ)***  - Nhóm trưởng điều hành các bạn thực hiện.  - Các nhóm nhận xét lẫn nhau | |
|  | **3. Hoạt động vận dụng trải nghiệm: ( 4-5 phút)**  ***\*.Mục tiêu*:** *Học sinh biết liên hệ bài học với cuộc sống (Biết thể hiện tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc.)* | | |
|  | - GV chốt lại yêu cầu của bài học và khen ngợi các em có ý thức tập luyện, nắm vững nội dung câu chuyện âm nhạc, hát đúng yêu cầu.  - Về nhà học và xem lại bài chúng ta vừa học và chuẩn bị cho bài học tiếp theo. | ***Hoạt động cả lớp***  - Ghi nhớ nội dung của giờ học | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

...........................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 7**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 34 Bài 21: BẢNG CHIA 7 (T1) – Trang 46**

Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh tự lập được và học thuộc lòng bảng chia 7.

- Học sinh vận dụng được bảng chia 7 để tính nhẩm.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Mỗi HS 10 thẻ, mỗi thẻ 7 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - Yêu cầu một số HS đọc lại Bảng nhân 7.  - Một số HS đọc ngẫu nhiên một phép tính trong Bảng nhân 7 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng.  - GV nhận xét.  - GV cho HS quan sát bức tranh trong SGK, thảo luạn nhóm 2 về những điều quan sát được từ bức tranh:  - GV yêu cầu HS đọc: “Có 35 quả dưa, xếp đều vào 7 rổ, mỗi rổ có bao nhiêu quả dưa?”  - GV cho HS thảo luận nêu cách giải quyết vấn đề.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi.  - HS đọc bảng nhân 7  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh SGK trang 46.  - HS đọc.  - Ta có 7x5=35 ; 35:7=5. Vậy mỗi rổ có 5 quả dưa. |
| **10ph** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **-** Mục tiêu:  + Thông qua việc thao tác tìm kết quả từng phép chia trong Bảng chia 7.  + Học thuộc lòng Bảng chia 7.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | GV nêu:  - Giới thiệu các tấm thẻ mỗi tấm có 7 chấm tròn.  - Đưa 1 tấm thẻ có 7 chấm tròn hỏi:  + 7 lấy 1 lần được mấy?  - HS nêu phép tính tương ứng.  - GV nêu: 7 chấm tròn chia thành nhóm, mỗi nhóm 7 chấm tròn, vậy được mấy nhóm?  - Lấy 2 tấm thẻ, mỗi tấm 7 chấm tròn.  - Đối với 7x2=14, 14:7=2 (làm tương tự như 7x1, 7:7).  - Làm tương tự với 7x3 và 21:7  - GV gợi ý nhận xét và cho HS dựa vào Bảng nhân 7 để lập bảng chia.  - Nhận xét đặc điểm của cột số bị chia, số chia, thương?  - Cho HS sau khi lập bảng chia 7 sau đó học thuộc bảng chi 7.  - Bảng chia 7 có đặc điểm ? (Gợi ý nhận xét và thừa số và tích).  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 7. | - HS lắng nghe.  - được 7  - 7 x 1 = 7  - 1 nhóm.  - 1 HS nêu phép tính khác.  - 1 HS nêu phép nhân và phép chia được lập.  - HS lập các phép chia còn lại.  - HSTL  - HS đọc và nhẩm thuộc.  - HSTK  - HS tham gia chơi trò chơi. |
| **20ph** | **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học về Bảng chia 7.  + Vận dụng Bảng chia 7 để tính nhẩm.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 1. Tính nhẩm**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **14:7**  **7:7**  **35:7** | **21:7**  **42:7**  **28:7** | **56:7**  **70:7**  **63:7** |   - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu.  - YC HS làm bài tập vào vở.  - GV tổ chức chữa bài cho HS.  - HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  + GV cho HS đọc nối tiếp các phép tính trong bài.  - GV chốt kết quả cuối cùng.  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS về nhà xem lại bài chuẩn bị bài tiết sau: “Luyện tập” | - HS thực hiện  - HS tự làm bài cá nhân. (có thể sử dụng Bảng chia 7 để tìm kết quả dựa vào phép nhân để tìm kết quả của phép chia, ví dụ 7x2=14 thì 14:7=2)   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 14:7=2  7:7=1  35:7=5 | 21:7=3  42:7=6  28:7=4 | 56:7=8  70:7=10  63:7=9 |   - HS nhận xét, chữa bài.  - HS đổi vở nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................  ............................................................................................................................ | |

**TUẦN 7**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 35 Bài 21: BẢNG CHIA 7 (T2) – Trang 46,47**

Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng Bảng chia 7 để tính nhẩm. Ghi nhớ bảng chia 7.

- Vận dụng được bảng chia 7 để giải toán có lời văn, biết áp dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Thông qua việc nhận biết phép chia từ các tình huống khác nhau thể hiện qua tranh vẽ.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, sử dụng phương tiện, công cụ toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5ph** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Xì điện” để khởi động bài học với các phép tính trong bảng chia 7.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **30ph** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Củng cố bảng nhân 7, bảng chia 7. Mối quan hệ phép nhân và phép chia.  + Biết giải toán có lời văn liên quan đến bảng chia 7.  + Củng cố quy tắc tính “gấp một số lên một số lần” và “giảm một số đi một số lần”  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 2. Tính**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 7x2  14:7  14:2 | 7x5  35:7  35:5 | 7x9  63:7  63:9 |   - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - YC HS làm bài vào VBT.  - GV tổ chức chữa bài cho HS.  + GV cho HS đọc nối tiếp các phép tính trong bài.  + Con có nhận xét gì về các phép tính ở mỗi cột.  + Từ một phép nhân ta có thể lập mấy phép chia tương ứng?  *=> Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và chia. Nếu lấy tích của 2 số chia cho thừa số này sẽ được thừa số kia.*  **Bài 3. Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:**    - GV cho HS quan sát tranh trong SGK.  - GV yêu cầu HS tự lập phép nhân rồi nêu các phép chia có được từ phép nhân đó.  - GV chữa bài.  - GV cho HS nhận xét.  - GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.  ***\* Lưu ý:*** Mục đích của bài tập này là củng cố ý nghĩa thực tiễn của phép nhân và quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  **Bài 4. Tính (theo mẫu):**    - GV cho HS đọc yêu cầu của bài.  - Muốn gấp một số lên một số lần ta làm như thế nào?  - Muốn giảm một số đi một số lần ta làm như thế nào?  GV chia nhóm 2 làm bài tập.  - GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  => ***Chốt KT:*** *Củng cố kiến thức về gấp một số lên một số lần và giảm một số đi một số lần và kĩ năng tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số và nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.* | - HS đọc đề bài.  - HS thực hiện yêu cầu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 7x2=14  14:7=2  14:2=7 | 7x5=35  35:7=5  35:5=7 | 7x9=63  63:7=9  63:9=7 |   - HS đổi vở, nhận xét bài làm của bạn.  - HSTL.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lập phép nhân rồi từ phép nhân lập phép chia tương ứng.  - HS đổi vở, chữa bài và nêu cách làm.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm, nêu yêu cầu.  - Ta lấy số đó nhân với số lần  - Ta lấy số đó chia cho số lần  - HS làm việc theo nhóm.  a) 7 gấp 9 lần 63 giảm 7 lần 9.  b) 7 gấp 8 lần 56 giảm 7 lần 8.  c) 35 giảm 7 lần 5 gấp 6 lần 30. |
| **5ph** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 5. a) Chị Mai đã tham dự một khoá học nấu ăn liên tiếp trong 35 ngày. Hỏi khoá học của chị Mai diễn ra trong mấy tuần lễ? Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.**  **b) Kể tên một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 7.**  - GV cho HS đọc đề Toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và làm bài Toán.  - GV chốt, chữa bài.  - GV cho HS nhận xét.  b) GV cho HS suy nghĩ kể tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong Bảng chia 7 rồi chia sẻ cho cả lớp.  - GV hỏi HS:  + Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  + Về nhà các em đọc lại Bảng chia 7 và đố mọi người trong gia đình xem ai đọc thuộc Bảng chia 7.  + Tìm tình huống liên quan đến phép chia trong Bảng chia 7, hôm sau chia sẻ với các bạn.  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | .  - HS đọc đề Toán.  a) Bài Toán cho biết chị Mai tham gia khoá học nấu ăn liên tiếp 35 ngày. Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.  - Bài toán hỏi khoá học diễn ra trong mấy tuần lễ?  - HS làm bài.  Bài giải  Khoá học của chị Mai diễn ra trong số tuần lễ là:  35:7=5(tuần)  Đáp số: 5 tuần  - HS chữa bài  - HS nhận xét bài bạn.  b) HS nêu tình huống của mình, chia sẻ với cả lớp.  - HSTL theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe nhiệm cụ của mình. |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ...........................................................................................................................  ...........................................................................................................................  ........................................................................................................................... | |

**TUẦN 7**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 49 BÀI VIẾT 2: KỂ CHUYỆN EM VÀ NGƯỜI THÂN** Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được đoạn văn kể về một câu chuyện về việc em giữ lời hứa với cha mẹ( người thân) hoặc câu chuyện về cha mẹ( người thân) khuyên bảo em những điều hay lẽ phải. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Biết sử dụng dấu câu phù hợp.

- Phát triển năng lực văn học: Biết kể lại một sự việc đã từng chứng kiến, tham gia, bày tỏ được cảm xúc của mình khi chứng kiến, tham gia sự việc đó.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chọn đề bài, viết đoạn văn.

- Năng lực sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để viết được một đoạn văn kể chuyện.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  +Tạo KK vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  +Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  Cách tiến hành:  - GV tổ chức nghe hát : Cả nhà thương nhau sáng tác Phan Quang Minh để khởi động bài học.  - GV cùng trao đổi về nội dung bài hát  - GV trả bài Góc sáng tạo tuần trước: Chuyện của em. Biểu dương câu văn, đoạn văn hay. Nêu những điều HS cần rút kinh nghiệm.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới: Trong bài đọc *Cha sẽ luôn ở bên con,* chúng ta đã biết tình yêu của người cha dành cho con mình thật vĩ đai. Người cha ấy đã giữ lời hứa luôn ở bên con, do đó đã cứu được con trai yêu quý cùng các bạn của cậu. Bạn nhỏ trong câu chuyện rất yêu cha, cậu hoàn toàn tin tưởng vào tình yêu và lời hứa của cha. Tình cảm của cha mẹ và con cái luôn tuyết vời như vậy. Hôm nay các em sẽ viết về tình cảm của em với cha mẹ (người thân) và những điều tốt đẹp mà cha mẹ (người thân) thường khuyên em nhé!  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Biết trình bày được đoạn văn kể về việc chuẩn bị đi khai giảng của mình để trao đổi với bạn trong nhóm và trước lớp.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết đoạn văn.**  **Nói theo 1 trong 2 đề sau:**  **a) Kể một câu chuyện về việc em giữ lời hứa với cha mẹ (người thân).**  **Gợi ý:**  - Câu chuyện xảy ra khi nào?  - Em đã hứa với cha mẹ (người thân) điều gì?  - Em đã cố gắng thực hiện lời hứa ấy như thế nào?  - Sau việc đó, cha mẹ (người thân) khen em thế nào?  **b) Kể một câu chuyện về việc cha mẹ(người thân) khuyên bảo em những điều hay lẽ phải.**  **Gợi ý:**  - Câu chuyện xảy ra khi nào?  - Cha mẹ (người thân) của em đã khuyên bảo em những gì?  - Em đã nghe lời khuyên bảo của cha mẹ (người thân) thế nào?  - Qua việc làm của em, thái độ của cha mẹ (người thân) thế nào?  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS tự chọn nói theo đề a hoặc đề b.  - GV tổ chức cho HS có cùng lựa chọn ngồi cùng dãy.  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm 2 hỏi đáp trả lời các câu hỏi  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, trao đổi.  - GV nhận xét, bổ sung.  **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Viết được đoạn văn kể về việc chuẩn bị đi khai giảng. Đoạn văn mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.  + Biết sử dụng dấu câu phù hợp.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 2: Viết đoạn văn kể về việc em giữ lời hứa với cha mẹ (người thân) khuyên bảo em những điều hay lẽ phải.**  - GV mời HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.  **Hoạt động 3: Giới thiệu đoạn văn.**  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.  - GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét, khen ngợi những bài viết hay, diễn đạt lưu loát.  - GV thu một số bài chấm và nhận xét cung cả lớp.  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV mở bài hát “Ba ngọn nến lung linh”.  + Cho HS lắng nghe bài hát.  + Cùng trao đổi nội dung bài hát với HS.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS giơ thẻ số 1 hoặc số 2 thông báo cho sự lựa chọn của mình.  - HS chọn đề a ngồi dãy riêng, đề b thành dãy riêng.  - HS nhóm 2 hỏi đáp trả lời các câu hỏi  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm  - HS lắng nghe bài hát.  - Cùng trao đổi với GV về nhận xét của mình về nội dung bài hát.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

TUẦN 7

MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

TIẾT 14

**CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC**

**Bài 06: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống nhà trường.

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

- Xác định được một số nội dung tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có biểu hiện yêu quý những người trong gia đình, họ hàng, biết nhớ về những ngày lễ trọng đại của gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV mở bài hát “Mái trường mến yêu” để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS nghe và hát cùng. |
| **25p** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Hình thành kĩ năng phân tích, tổng hợp.  + Trình bày được kết quả thu thập thông tin tìm hiểu truyền thống nhà trường.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1. Xử lý kết quả thu thập thông tin (làm việc nhóm)**  - Mời từng cá nhân báo cáo kết quả quan sát và ghi chép của nhóm mình trong nhóm.  - YC nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm thảo luận    - YC thảo luận lựa chọn các thông tin phù hợp với nội dung nhóm đã lựa chọn.  - Mời các nhóm trình bày kết quả tìm hiểu về truyền thống nhà trường trên giấy A0.  **Hoạt động 5: Báo cáo kết quả.**  **- GV mời các nhóm báo cáo trình bày về kết quả của nhóm mình.**  - Mời các nhóm khác nhận xét.  - Gv đặt câu hỏi:  + Em ấn tượng nhất với thông tin nào về truyền thống nhà trường? Vì sao?  + Hãy nói về tình cảm hoặc mong ước của em đối với nhà trường.  - Mời HS nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm. | - Từng cá nhân trình bày trình bày.  - HS thảo luận.  - HS lựa chọn thông tin phù hợp.  - Các nhóm trình bày trang trí trên giấy A0  - Đại diện các nhóm giới thiệu kết quả tìm hiểu về truyền thống nhà trường của nhóm mình qua các nội dung đã lựa chọn.  - Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  + HS trả lời theo suy nghĩ riêng.  + Em rất yêu quý và tự hào khi được học tập tại trường.  - HS nhận xét. |
|  | **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: GV nêu câu hỏi về truyền thống lịch sử nhà trường.  + Ngôi trường e đang học có tên là gì?  + Ngôi trường được xây dựng vào năm nào?  + Ngôi trường nằm ở địa chỉ nào?  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi:  + Đó là trường Tiểu học.....  + Năm.......  + Khu .... xã.......huyện.....tỉnh. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TUẦN 7**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 21 **Sinh hoạt cuối tuần: THAM GIA TRÒ CHƠI YÊU THÍCH + TÂM LÍ HỌC ĐƯỜNG**

Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giao lưu, chia sẻ với các bạn có cùng sở thích.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, vui vẻ với bạn bè.

- Biết những tình huống mắc lỗi, biết xin lõi và đưa ra biện pháp sửa lỗi.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

**-** Phẩm chất nhân ái:Yêu quý những nét riêng của bản thân và tôn trọng nét riêng của người khác.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  7p  8p  3p | **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  \* Cách tiến hành:  - GV mở video *“Gottalent nhí”*để khởi động bài học.  - GV và HS trao đổi về nội dung video.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **\*** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **\*** Cách tiến hành:  **HĐ 1: Đánh giá KQ cuối tuần. ( nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  +HS tự giác nêu những lỗi mình đã phạm phải trong tuần. Xin lỗi và nêu cách khắc phục trong tuần tới.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **HĐ 2: Kế hoạch tuần tới. (nhóm 4)**  **-** GV YC lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. YC các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nx, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **\*** Mục tiêu:  Giúp HS vui vẻ, gắn kết với các bạn trong lớp thông qua những trò chơi yêu thích.  **\*** Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS di chuyển ra sân trường.  - GV hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ:  *+ Nói tên một trò chơi mình yêu thích.*  *+ Tìm những bạn có chung sở thích về trò chơi đó.*  *+ Cùng các bạn tham* *gia trò chơi với hướng dẫn của thầy cô.*  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia trò chơi.  **Giáo dục Tâm lý học đường**  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  - Cách tiến hành:  - GV giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS:  *+ Chia sẻ với bố mẹ và người thân về sở thích của mình.*  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung video  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - Các nhóm HS tham gia trò chơi.  - HS chia sẻ cảm xúc, ý kiến của mình.  - HS về nhà thực hiện yêu cầu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................